

Bài 3: THỰC HIỆN TÍNH TOÁN TRÊN TRANG TÍNH

PHẦN BÀI GHI


1. Sử dụng công thức để tính toán

<i>Phép toán</i>	<i>Kí hiệu toán</i>	<i>Kí hiệu trong Excel</i>	<i>Ví dụ trong Excel</i>
Phép cộng	+	+	<i>13+6</i>
Phép trừ	-	-	<i>20-7</i>
Phép nhân	x	*	<i>3*5</i>
Phép chia	:	/	<i>18/3</i>
Phép nâng lên lũy thừa	a^x	^	<i>5^2</i>
Phép tính phần trăm	%	%	<i>85%</i>

- Các phép toán được thực hiện theo trình tự sau: các phép toán trong cặp dấu ngoặc đơn thực hiện trước. Phép lũy thừa, phép nhân, phép chia, phép cộng, phép trừ.

Lưu ý: chỉ sử dụng dấu ngoặc đơn (), không sử dụng dấu ngoặc vuông [] hay dấu ngoặc nhọn { }


2. Nhập công thức:

- ✓ B1: Chọn ô cần nhập công thức
- ✓ B2: Gõ dấu =
- ✓ B3: Nhập công thức
- ✓ B4: Nhấn phím Enter hoặc nhấn nút 

3. Sử dụng địa chỉ trong công thức

- Trong các công thức tính toán với dữ liệu có trong các ô, dữ liệu đó thường được cho thông qua địa chỉ của các ô

- Ví dụ: nhập công thức $=(A1+B1)/2$ vào ô C1 ta thực hiện các bước:

- ✓ B1: Chọn ô C1
- ✓ B2: Gõ dấu = (
- ✓ B3: Nháy chọn ô A1
- ✓ B4: Gõ dấu +
- ✓ B5: Nháy chọn ô B1
- ✓ B6: Gõ kí hiệu $) / 2$
- ✓ B7: Nhấn phím Enter hoặc nhấn nút 

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Ở hình sau, trong ô A2, ta nhập công thức: =A1+B1+C1+D1

	A	B	C	D
1	4	6	7	2
2				

Hãy cho biết nếu xoá dữ liệu tại ô C1, kết quả nào sẽ hiện ra trong ô A2 ?

- A. 21 B. 19 **C. 12** D. #REF!

Câu 2. Trong hình sau, công thức nào dưới đây cho kết quả là 20 ?

	A	B	C	D
1	5	8	4	9
2	4	7		6

- A. =(B2+C1+D1)/C2 B. (B2+C2+D2)
C. =(B2+C1+D1) D. =A1+B1+C1

Câu 3. Muốn tính tổng của các ô A3 và D3, sau đó lấy kết quả nhân với giá trị trong ô E4, ta sử dụng công thức nào ?

- A. =(A3+D3)*E4 B. =(A3+D3) x E4
C. = A3*E4 + D3 D. = A3 + D3*E4

Câu 4. Cho các từ sau: “ phép nhân và chia, trong dấu ngoặc, phép cộng và trừ, lũy thừa ”. Hãy điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Thứ tự thực hiện tính toán: trước tiên là các phép tính....., tiếp theo là....., sau đó đến....., cuối cùng là.....

A. lũy thừa, trong dấu ngoặc, phép nhân chia, phép cộng trừ.

B. trong dấu ngoặc, lũy thừa, phép nhân chia, phép cộng trừ.

C. phép nhân chia, trong dấu ngoặc, lũy thừa, phép cộng trừ.

D. trong dấu ngoặc, phép nhân chia, lũy thừa, phép cộng trừ.

Câu 5. Sắp xếp theo đúng thứ tự các bước nhập công thức vào ô tính:

1. Nhấn Enter 2. Nhập công thức
3. Gõ dấu = 4. Chọn ô tính

- A. 4; 3; 2; 1** B. 1; 3; 2; 4 C. 2; 4; 1; 3 D. 3; 4; 2; 1

Câu 6. Trong các công thức sau, công thức nào thực hiện được khi nhập vào bảng tính?

- A. =(12+8)/2^2 + 5 * 6 B. =(12+8):22 + 5 x 6
C. =(12+8):2^2 + 5 * 6 **D. (12+8)/22 + 5 * 6**

Câu 7. Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là:

- A. Ô đầu tiên tham chiếu tới B. Dấu ngoặc đơn
C. Dấu nháy D. Dấu bằng

Câu 8. Giả sử cần tính tổng giá trị của các ô B2 và E4, sau đó nhân với giá trị trong ô C2. Công thức nào trong số các công thức sau đây là đúng:

- A. =(E4+B2)*C2** B. (E4+B2)*C2
C. =C2(E4+B2) D. (E4+B2)C2

Câu 9. Ở một ô tính có công thức sau: =((E5+F7)/C2)*A1 với E5 = 2, F7 = 8 , C2 = 2, A1 = 20 thì kết quả trong ô tính đó sẽ là:

- A. 10 **B. 100** C. 200 D. 120

Câu 10. Trong Excel, Các kí hiệu dùng để kí hiệu các phép toán

A. + - . :

B. + - * /

C. ^ / : x

D. + - ^ \

----- Hết -----

Trường: THCS Tân Túc

Tuần 7: TIN HỌC 7


BÀI THỰC HÀNH 3: BẢNG ĐIỂM CỦA EM

PHẦN BÀI GHI

1. Hiển thị dữ liệu số trong ô tính.

Kí hiệu:

##: Khi độ rộng của cột quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài.

: Dùng để tăng hoặc giảm độ rộng của cột hay hàng. Xuất hiện khi đưa chuột vào đường biên của cột hay hàng.

2. Các kí hiệu phép toán sử dụng trong excel: +, -, *, /.

3. Các bước thực hiện nhập công thức vào ô tính:

✓ B1: Chọn ô cần nhập công thức

✓ B2: Gõ dấu =

✓ B3: Nhập công thức

✓ B4: Nhấn phím Enter hoặc nháy nút 

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Muốn nhập công thức vào bảng tính, cách nhập nào là đúng ?

A. $10^2 + 6 : 2$

B. $= 10^2 + 6 : 2$

C. $= 10^2 + 6/2$

D. $10^2 + 6 : 2$

Câu 2. Xem hình bên dưới để kết quả trong ô D1 bằng 22 thì ta sẽ gõ công thức trong ô D1 là:

	A	B	C	D	E
1	5	8	9	22	
2	6	5	10	21	
3	7	9	16	32	
4					

A. $5 + 8 + 9$

B. $= B1+B2+C1$

C. $= A1+B1+C1$

D. $A1+B1+C1$

Câu 3. Tại ô A2, ta nhập công thức $=(A1*3+4)/2$. Kết quả ở ô A2 là bao nhiêu, nếu ô A1 có giá trị là 4:

A. 8

B. 7

C. 6

D. 5

Câu 4. Tại ô A2, ta nhập công thức $=(D1*5+6)/2$. Kết quả ở ô D2 là bao nhiêu, nếu ô D1 có giá trị là 4:

A. 10

B. 11

C. 13

D. 14

Câu 5. Tại ô A2, ta nhập công thức $=(E1*5)/2$. Kết quả ở ô E2 là bao nhiêu, nếu ô E1 có giá trị là 4:

A. 10

B. 11

C. 13

D. 14